

Số: 2955 /BC-UBND

Phường 12, ngày 31 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

**Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005
và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ
Ước thực hiện Năm 2024**

**I. Tình hình thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và
Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ**

1. Về biên chế:

- Tổng số biên chế được giao: 57 biên chế.
- Số biên chế có mặt: 39 biên chế.
- Số biên chế kiêm nhiệm: 05 biên chế.
- Số biên chế tiết kiệm được: 13 biên chế (lý do: đang chờ xét tuyển).

2. Về kinh phí:

*** Kinh phí thực hiện tự chủ (khoản chi) :**

- Tổng số kinh phí được sử dụng trong năm 2024: 6.164.198.000 đồng,
Trong đó:

- + Chi cho con người: 2.248.000.000 đồng
- + Chi hoạt động: 1.431.000.000 đồng
- + Kinh phí cấp bổ sung chi cho con người: 2.134.636.000 đồng
- + Kinh phí cấp bổ sung chi chênh lệch tiền lương: 350.562.000 đồng

**- Ước thực hiện chi năm 2024: 3.604.086.000 đồng / 6.164.198.000
đồng, đạt 58,47%,**

Trong đó :

+ Tổng quỹ tiền lương (Lương, Phụ cấp và các khoản đóng góp):
3.221.836.000 đồng / 4.733.198.000 đồng, đạt 69,82%

+ Hoạt động thường xuyên (Điện, nước, ĐT, văn phòng phẩm, hợp đồng
tạp vụ UB, vật dụng phục vụ UB khác...): 382.250.000 đồng / 1.431.000.000
đồng, đạt 26,71% dự toán năm.

- Kinh phí cải cách tiền lương còn lại: 1.511.362.000 đồng.

- **Kinh phí còn lại dùng để chi tăng thu nhập và các quỹ** cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở phường: 1.048.750.000 đồng, bằng 72,29% dự toán năm.

Phân phối, sử dụng kinh phí tiết kiệm được năm 2024:

- + Quỹ tăng thu nhập (70%): 734.125.000 đồng.
- + Quỹ Phúc lợi (25%): 262.187.500 đồng.
- + Quỹ Khen thưởng (3%): 31.462.500 đồng.
- + Quỹ Dự phòng (2%): 20.975.000 đồng.

- Hệ số tăng thu nhập từ trên 0,4 lần/người/tháng trở lên:1,0004
- Thu nhập tăng thêm cao nhất là: 2.452.000 đồng/ tháng.
- Thu nhập tăng thêm thấp nhất là: 2.229.000 đồng/ tháng.
- Thu nhập tăng thêm bình quân người lao động: 2.340.500đ/người/tháng.
- Thu nhập tăng thêm bình quân người lao động: 28.086.000 đồng/ người/ năm.

- Hệ số tăng thu nhập bình quân: **0,326** lần.

*** Kinh phí không thực hiện tự chủ (không khoán chi):**

- Số kinh phí được giao đầu năm: 7.785.000.000 đồng.
- Số kinh phí bổ sung trong năm: 1.126.530.000 đồng.
- Số kinh phí cấp bổ sung chi chênh lệch tiền lương: 424.471.000 đồng.
- Số đã chi: 9.209.925.000 đồng/ 9.336.001.000 đồng, đạt 98,65% (trong đó: Kinh phí dự phòng: 29.320.000 đồng / 230.000.000 đồng, bằng 12,75%).

II. Các biện pháp thực hành tiết kiệm trong năm

- Sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính hợp lý, sắp xếp bộ máy tinh gọn, một số chức danh kiêm nhiệm, giảm bớt chi phí sinh hoạt nhưng vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Chi thanh toán dịch vụ công cộng: điện, nước, điện thoại: sử dụng tiết kiệm điện nhằm giảm nguồn năng lượng sử dụng. Nước sinh hoạt hạn chế, sử dụng điện thoại cho các công việc chung đúng mục đích.

- Giấy, mực in sử dụng trên tinh thần tiết kiệm nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành công việc, tài liệu phô tô đúng với số lượng cần sử dụng vào các việc cần thiết.

- Cắt giảm các khoản chi hội nghị, sơ kết, hội họp, công tác phí trong nước không cần thiết.

Trên đây là báo cáo Ước thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ năm 2024 của UBND Phường 12./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- UBND TP. Vũng Tàu;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch TPVT;
- Đảng ủy, HĐND P12;
- UB MTTQ P12;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP, TC (niêm yết)

Đỗ Đức Khanh